

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA VANG
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HS-ST
Ngày: 28-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG - TP. ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tán Nghị

Bà Lê Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Lê Mai Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Võ Văn K, sinh ngày /08/1995, tại: tỉnh Quảng Nam.

Trú tại: Thôn S, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Nam.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ B và bà Tạ Thị M; gia đình có 03 người con, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; bị cáo có vợ nhưng đã ly hôn và có 01 con sinh năm 2016;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/01/2021; có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Ông Nguyễn T, sinh năm 1958; vắng mặt

Trú tại: Tổ , phường T, quận L, TP.Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 12/01/2021, Võ Văn K đến phòng trọ của một người bạn tên Duy (không rõ họ tên, lai lịch cụ thể) tại khu vực gần Cầu Rồng thuộc phường An Hải Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng chơi, tại đây Duy có cho K 01 gói ma túy đá để mang về sử dụng. Sau khi có ma túy K đón xe ôm về thuê phòng số 203 của nhà nghỉ “T” thuộc thôn Thạch Nham Tây, xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang,

thành phố Đà Nẵng và ở lại đây. Đến tối ngày 13/01/2021, có một người bạn tên Quyên (*không rõ họ tên, lai lịch cụ thể K chỉ biết Quyên ở khu vực Chợ Túy Loan, xã Hòa Phong, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng*) đến phòng K chơi. Tại đây, K lấy gói ma túy được Duy cho ngày 12/01/2021 ra để cùng Quyên sử dụng, sử dụng xong thì Quyên ra về còn số ma túy dư thì K bỏ vào lại trong gói nilong và cất giấu trong phòng số 203 của nhà nghỉ với mục đích để lần sau tiếp tục sử dụng.

Đến 09 giờ 00 phút ngày 14/01/2021, K lấy gói ma túy cất giấu trong người rồi đi xuống khu vực trước nhà nghỉ “T” thì bị lực lượng Công an huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ gói ma túy của K.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói nilong bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, được niêm phong trong phong bì màu trắng của Công an huyện Hòa Vang, có chữ kí của bị cáo và người liên quan.

- 01 (Một) điện thoại di động ghi chữ “Titel” ở phía sau, có gắn sim số: 0787.387.987.

Tại Bản kết luận giám định số: 29/GĐ-MT ngày 20/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng thì chất tinh thể màu trắng trong bì niêm phong, gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng là 0,103 gam.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số /CT-VKSNDHV ngày 19/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Võ Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Võ Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 20.

Xử phạt bị cáo Võ Văn K mức án từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù.

- Đối với đối tượng tên Duy, theo khai nhận của K thì Duy là người cho ma túy cho K. Tuy nhiên, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang đã tiến hành xác M người tên Duy theo địa chỉ mà K cung cấp nhưng không xác định được đối tượng tên Duy, khi nào xác định được sẽ xử lý sau là phù hợp nên không đề cập đến.

- Đối với đối tượng tên Quyên, là người cùng K sử dụng trái phép chất ma túy và ngày 13/01/2021; hành vi sử dụng ma túy của K và Quyên có dấu hiệu của tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang đã tiến hành xác M người tên Quyên

theo địa chỉ mà K cung cấp nhưng không xác định được đối tượng tên Quyên, khi nào xác định được sẽ xử lý sau là phù hợp nên không đề cập đến

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,051 gam ma túy hoàn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói được niêm phong có ba dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng đây là tang vật của vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động ghi chữ “Titel” ở phía sau, có gắn sim số: 0787.387.987, hiện đang tiếp tục tạm giữ, không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt, trong hồ sơ vụ án đã có lời khai. Do vậy, việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt.

[1.2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đảm bảo theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Võ Văn K khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Võ Văn K là người nghiện ma túy, vào ngày 12/01/2021 K được người bạn tên Duy cho một gói ma túy để sử dụng. Khi có ma túy thì tối ngày 13/01/2021, tại nhà nghỉ “T” ở thôn Thạch Nham Tây, xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, K đã đem gói ma túy ra sử dụng một phần, phần còn lại K cất giấu để lần sau sử dụng tiếp. Đến 09 giờ 00 phút ngày 14/01/2021, trong lúc K đang cất giấu gói ma túy trong người và đi xuống khu vực trước nhà nghỉ “T” thì bị lực

lượng Công an huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang. Tang vật thu giữ của K là 01 gói ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,103 gam.

Hành vi trên của bị cáo K bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số /CT-VKSNDHV ngày 19/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo Võ Văn K thì thấy:

Bị cáo K là những người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực hành vi và biết rõ việc sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Nhưng với bản tính thích đua đòi ăn chơi, không lo tu dưỡng rèn luyện và lao động để nuôi sống bản thân, gia đình, muốn thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên đã tàng trữ ma túy để sử dụng. Do đó, ngày 12/01/2021 khi được người bạn tên Duy (không rõ nhân thân, lai lịch) cho một gói ma túy, bị cáo đã sử dụng một phần, phần còn lại cất giữ để lần sau tiếp tục sử dụng, đến 09 giờ 00 phút ngày 14/01/2021 bị cáo đang tàng trữ ma túy trong người thì bị lực lượng Công an huyện Hòa Vang phát hiện, bắt giữ.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền trong việc quản lý các chất ma túy của Nhà nước, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc, tác động tiêu cực đến một bộ phận thanh thiếu niên. Do tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ra các tệ nạn xã hội và là nguyên nhân gây ra nhiều tội phạm khác.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, đúng với tính chất hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[2.3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của bị cáo Võ Văn K thì thấy:

Bị cáo K là người đã trưởng thành, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội. Lẽ ra, với tuổi của bị cáo phải nhận thức được pháp luật, nhưng vì bản tính ham chơi, lười lao động, muốn thỏa mãn mục đích cá nhân nên tàng trữ ma túy để sử dụng, do đó bị cáo đã sa ngã vào con đường phạm tội. Bị cáo tàng trữ ma túy với tổng khối lượng ma túy Methamphetamine là 0,103 gam. Hành vi của bị cáo thuộc tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên không có tình tiết tăng nặng.

Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

[2.4] Hội đồng xét xử xét thấy, ngoài hình phạt chính, cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền để sung công quỹ Nhà nước đối với bị cáo, qua đó nhằm cải tạo giáo dục cũng như để răn đe phòng ngừa chung.

[3] Đối với đối tượng tên Duy, theo khai nhận của K thì Duy là người cho bị cáo ma túy. Tuy nhiên, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang đã tiến hành xác M người tên Duy theo địa chỉ mà K cung cấp nhưng không xác định được, khi nào xác định được sẽ xử lý sau là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[4] Đối với đối tượng tên Quyên, là người cùng K sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 13/01/2021; hành vi sử dụng ma túy của K và Quyên có dấu hiệu của tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang đã tiến hành xác M người tên Quyên theo địa chỉ mà K cung cấp nhưng không xác định được người tên Quyên, khi nào xác định được sẽ xử lý sau là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,051 gam ma túy hoàn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói được niêm phong có ba dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng đây là tang vật của vụ án nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động ghi chữ “Titel” ở phía sau, có gắn sim số: 0787.387.987, hiện đang tiếp tục tạm giữ không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo.

[6] Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, sửa đổi năm 20.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Võ Văn K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[2] Xử phạt: Bị cáo Võ Văn K 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 14/01/2021.

[3] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 249, khoản 2 Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt tiền bị cáo Võ Văn K, bị cáo 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), để sung công quỹ Nhà nước.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 0,051 gam ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau khi giám định và toàn bộ vỏ bao gói được niêm phong có ba dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

Trả lại cho bị cáo Võ Văn K: 01 điện thoại di động ghi chữ “Titel” ở phía sau, có gắn sim số: 0787.387.987.

Tất cả vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/4/2021.

[5] *Án phí hình sự sơ thẩm:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Văn K, phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

[6] Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 28/5/2021.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hòa Vang;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng TTCV và THAHS-TAND TP.Đà Nẵng;
- Công an huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thế Anh